

Số: 18/2017/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 30 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;*

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 7 năm 2017 và thay thế Quyết định số 28/2013/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh Hải Dương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- VP Chính phủ;
- Bộ TT&TT; Cục KTVB-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Hội Nhà báo tỉnh;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, (90b) Nam

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dương Thái

QUY ĐỊNH

**Việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND
ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Hải Dương)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy định này quy định về người phát ngôn, chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh; các Sở, Ban, Ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Hải Dương (sau đây gọi chung là cơ quan hành chính nhà nước); các cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, gồm:

a) Chủ tịch UBND tỉnh là Người phát ngôn chính thức của UBND tỉnh.

- Chánh Văn phòng UBND tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh phân công là Người phát ngôn thường xuyên của UBND tỉnh.

- Trường hợp cần thiết, Chủ tịch UBND tỉnh có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở (hoặc tương đương) phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao (*ủy quyền bằng Văn bản đối với một hoặc một số vấn đề cụ thể và trong một thời hạn nhất định*).

b) Giám đốc (*Thủ trưởng*) các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh là Người phát ngôn chính thức của Sở, Ban, Ngành.

- Trường hợp Giám đốc (*Thủ trưởng*) các Sở, Ban, Ngành không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho 01 Phó Giám đốc là người được giao phụ trách cơ quan thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

- Trường hợp cần thiết, Giám đốc (*Thủ trưởng*) các Sở, Ban, Ngành có thể ủy quyền cho 01 Phó Giám đốc Sở (*hoặc tương đương*) phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao (*ủy quyền bằng Văn bản đối với một hoặc một số vấn đề cụ thể và trong một thời hạn nhất định*).

c) Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã là người phát ngôn chính thức của UBND huyện, thành phố, thị xã (*sau đây gọi chung là UBND cấp huyện*).

Trường hợp Chủ tịch UBND cấp huyện không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho 01 Phó Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

d) Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn là Người phát ngôn chính thức của UBND các xã, phường, thị trấn (*sau đây gọi chung là UBND cấp xã*).

Trường hợp Chủ tịch UBND cấp xã không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho 01 Phó Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người được ủy quyền phát ngôn không được ủy quyền tiếp cho người khác. Trong trường hợp Người được ủy quyền phát ngôn không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo để Người đứng đầu cơ quan hành chính của mình ủy quyền cho người có trách nhiệm thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc, có thời hạn nhất định.

3. Họ tên, chức vụ, số điện thoại (*di động và cố định ở cơ quan*), địa chỉ e-mail của Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí phải được các cơ quan hành chính nhà nước công bố bằng văn bản, gửi cho Sở Thông tin và Truyền thông (*cơ quan quản lý nhà nước về báo chí*) và phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương hoặc niêm yết tại trụ sở (*đối với các cơ quan, địa phương chưa có trang thông tin điện tử*). Trường hợp ủy quyền phát ngôn phải công bố trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký Văn bản ủy quyền.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 3. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. UBND tỉnh tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí về các hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh bằng hình thức sau:

a) Hàng tháng cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin chính thống trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh.

b) 03 tháng một lần, tổ chức họp báo để cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí.

c) Trường hợp cần thiết, UBND tỉnh có thể tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí hàng tháng do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo tỉnh phối hợp tổ chức.

d) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử của Chính phủ theo quy định hiện hành.

2. Các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí về các hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của Sở, Ban, Ngành, địa phương mình bằng hình thức sau:

a) Cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin chính thống trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan, địa phương mình.

b) Cử người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí tại họp báo của UBND tỉnh khi có yêu cầu.

c) Trường hợp cần thiết, các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã có thể tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí hàng tháng do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo tỉnh phối hợp tổ chức.

d) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định hiện hành.

3. UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí về các hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của địa phương mình bằng hình thức sau:

a) Cập nhật các thông tin chính thống trên trang thông tin điện tử của UBND cấp xã (nếu có); cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện.

b) Trường hợp cần thiết, UBND cấp xã thông tin cho báo chí bằng văn bản hoặc bằng các hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí quy định tại Điều 4, Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

4. Đăng tải thông tin chính thống lên Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử nhà nước; Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 28/4/2014 của UBND tỉnh Hải Dương Ban hành Quy định về công tác quản lý và kiểm duyệt thông tin trên trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Hải Dương và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

5. Trường hợp nếu có nhu cầu cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí tại các cuộc họp giao ban báo chí định kỳ hàng tháng do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo tỉnh phối hợp tổ chức, cần có văn bản đề nghị nêu rõ nội dung, hình thức, thời lượng và đơn vị hoặc người cung cấp thông tin (gửi kèm theo các tài liệu có liên quan đến nội dung thông tin

cần cung cấp) gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp trước ngày 20 hàng tháng để sắp xếp chương trình cho phù hợp.

Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Trường hợp xảy ra vụ việc liên quan đến tình, đến quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, sức khỏe của cộng đồng, Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Người được ủy quyền phát ngôn thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí ngay khi có vấn đề xảy ra và thường xuyên trong quá trình xử lý vụ việc.

2. Đối với vụ việc liên quan đến các cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh giao chủ trì xử lý phải thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí hàng ngày trong quá trình xử lý vụ việc thuộc phạm vi quản lý.

3. Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

a) Khi xảy ra các vụ việc, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội hoặc khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn phải thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí để cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của các cơ quan, đơn vị thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 24 giờ, kể từ khi vụ việc xảy ra.

b) Khi cơ quan báo chí hoặc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại điểm a Khoản 3 Điều này.

c) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan, đơn vị mình quản lý, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng, phát ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ, ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại điểm a, b, c, d, khoản 1 Điều 2 Quy định này.

2. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước thực hiện theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 7, Nghị định số 09/2017/NĐ-CP

ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

Điều 6. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn khi đại diện cho cơ quan hành chính nhà nước phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí phải thực hiện theo đúng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 8, Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và tương đương: Có trách nhiệm thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông khi có phóng viên của các cơ quan báo chí Trung ương về hoạt động, tác nghiệp tại cơ quan, đơn vị mình.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của các phòng, ban và tương đương của cấp huyện, cấp xã: Có trách nhiệm thông báo cho Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện trên địa bàn khi có phóng viên của các cơ quan báo chí Trung ương về hoạt động, tác nghiệp tại các cơ quan, đơn vị, địa phương mình; đồng thời có trách nhiệm quản lý và giám sát hoạt động cung cấp thông tin cho báo chí tại các thôn, khu dân cư, địa bàn do mình quản lý theo đúng Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên

1. Cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực, khách quan, đầy đủ nội dung phát ngôn và thông tin do người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan hành chính nhà nước của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin mà người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

2. Việc đăng, phát cải chính và phản hồi thông tin trên báo chí thực hiện theo quy định tại Điều 42 và Điều 43 Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016.

3. Khi làm việc với cơ quan hành chính nhà nước và Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn, phải xuất trình Thẻ Nhà báo do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp (*đối với phóng viên đã được cấp Thẻ Nhà báo*) hoặc Giấy giới thiệu của cơ quan báo chí (*đối với phóng viên chưa được cấp Thẻ Nhà báo*) và thực hiện đúng các quy định của Luật Báo chí khi tác nghiệp và đăng, phát thông tin trên báo chí; tuân thủ 10 Điều Quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo Việt Nam (ban hành theo Quyết định số 483/QĐ-HNBNV ngày 16/12/2016 của Hội Nhà báo Việt Nam); không được lạm dụng

danh nghĩa cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên để sách nhiễu và làm việc vi phạm pháp luật.

4. Các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương khác khi có nhu cầu mở văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú tại Hải Dương phải có văn bản gửi Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi, quản lý theo quy định tại Điều 22, Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Có trách nhiệm hướng dẫn các Sở, Ban, Ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; các cơ quan báo chí và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện Quy định này; giúp UBND tỉnh định kỳ kiểm tra, tổng hợp, báo cáo việc thực hiện của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh công khai danh sách Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hải Dương; đồng thời, công khai danh sách Văn phòng đại diện, phóng viên thường trú và theo dõi địa bàn của các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương khác hoạt động tại Hải Dương trên Trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Tiếp nhận văn bản đề nghị cho phép tổ chức họp báo của các Sở, Ban, Ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã,... và trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ phải có Văn bản chấp thuận cho phép tổ chức họp báo. Việc tổ chức họp báo chỉ được tiến hành sau khi cơ quan đề nghị cho phép tổ chức họp báo tiếp nhận được Văn bản chấp thuận cho phép tổ chức họp báo của Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Khi tiếp nhận văn bản của các Sở, Ban, Ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã kiến nghị các cơ quan báo chí đăng, phát thông tin không trung thực, trong vòng 03 ngày làm việc phải có văn bản yêu cầu các cơ quan báo chí báo cáo giải trình bằng văn bản hoặc đăng, phát thông tin cải chính trên báo chí theo quy định hiện hành của pháp luật.

5. Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng, ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện việc tập huấn cho Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương.

Điều 9. Trách nhiệm của Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Cung cấp họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người phát ngôn và cung cấp thông tin trên báo chí, tên và địa chỉ của cơ quan mình bằng văn bản cho Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và báo cáo UBND tỉnh; đồng thời đăng tải thông tin này trên Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình

hoặc niêm yết tại trụ sở (*đối với các cơ quan, địa phương chưa có trang thông tin điện tử*). Trường hợp ủy quyền phát ngôn phải công bố trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

2. Thực hiện nghiêm việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

3. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc báo cáo đột xuất theo quy định về tình hình thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông và UBND tỉnh.

Điều 10. Kinh phí tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác quản lý thông tin báo chí trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh bố trí kinh phí cho Sở Thông tin và Truyền thông vào dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

Điều 11. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp các cơ quan, đơn vị của Trung ương có trụ sở đóng trên địa bàn tỉnh có quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí khác với các quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định của cơ quan Trung ương.

Điều 12. Nội dung và chế độ báo cáo tình hình thực hiện Quy định phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Nội dung báo cáo bao gồm:

a) Khái quát đặc điểm, tình hình chung của cơ quan, địa phương (*thời điểm báo cáo*).

b) Tình hình thực hiện các quy định cụ thể về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, địa phương. Trong đó nêu rõ: Số lượt phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí, nguồn cung cấp thông tin; Nội dung, hình thức cung cấp thông tin cho báo chí (*định kỳ, đột xuất hoặc bất thường*); Việc thực hiện các quy định về công khai danh tính, quyền và trách nhiệm của người Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; tên cơ quan báo chí thu thập thông tin phát ngôn...

c) Đánh giá kết quả sau khi cung cấp thông tin cho báo chí, về mức độ ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, chính trị trong cơ quan, đơn vị và ngoài xã hội. Trong đó nêu rõ: ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân hoặc giải pháp (*nếu có*)

d) Những kiến nghị, đề xuất có liên quan đến việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, địa phương (*nếu có*).

2. Chế độ báo cáo gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp theo quy định cụ thể như sau:

a) Báo cáo định kỳ hàng quý: trước ngày 15 của tháng cuối quý.

- b) Báo cáo định kỳ sáu tháng: trước ngày 15 tháng 6 hàng năm.
- c) Báo cáo năm: trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.
- d) Báo cáo đột xuất: theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân theo quy định; định kỳ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh việc thực hiện Quy định của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh mới hoặc khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Dương Thái